

<b>MỰC IN</b>		<b>TCVN 2083 - 77</b>
<b>Phương pháp xác định độ nhớt quy ước của mực in loãng</b>		
Чернила. Метод определения условной вязкости разбавленной черниллы	Ink Methods of determina- tion of viocositing for Ink condensed	Có hiệu lực từ 1-7-1978

Tiêu chuẩn này áp dụng cho mực in loãng (như mực in rota-  
ty-typo) và dầu thảo mộc, đồng thời quy định phương pháp xác  
định độ nhớt quy ước ở nhiệt độ  $25 \pm 2^\circ \text{C}$ .

Độ nhớt quy ước của mực in loãng là thời gian chảy liên tục  
của một thể tích mực xác định qua lỗ nhớt kể  $B_z - 4$  ở nhiệt độ  
quy định.

Việc áp dụng tiêu chuẩn phải nêu trong các văn bản yêu cầu  
kỹ thuật tương ứng.

## 1. DỤNG CỤ

Dùng nhớt kể  $B_z - 4$  gồm phễu (1) có phần trên là hình trụ,  
phần dưới là hình nón cụt. Phía dưới hình nón cụt có lỗ (2) với  
đường kính  $4,0 \pm 0,015 \text{ mm}$ . Phễu làm bằng chất dẻo hoặc nhôm,  
lỗ phễu làm bằng thép. Phần trên cùng cạnh miệng phễu, có rãnh  
(3) để chứa mực thừa tràn ra khi thử.

Nhiệt kế thủy ngân.

Đũa thủy tinh.

Đồng hồ bấm giây.

Dầu diêzen.

Cân kỹ thuật.

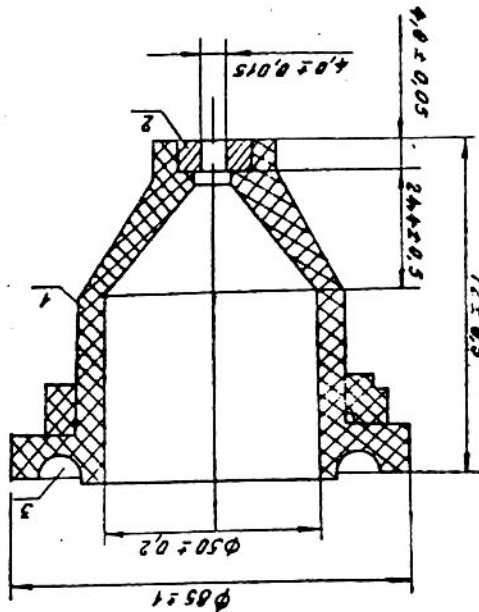
## 2. CHUẨN BỊ THỬ

2.1. Trước khi thử, nếu mẫu có sạn, phải lọc qua lưới lọc  
(lấy mẫu trung bình theo TCVN 2081 — 77).

2.2. Cân 70 g mực in báo (Rotaty-typo) và 30 g dầu diêzen (sạch) trong cốc thủy tinh dung tích 250 ml hoặc trong hộp sắt. Trộn đều và đun nóng ở 100° C hỗn hợp này trước khi xác định độ nhớt quy ước.

2.3. Khi thử mực in loãng và dầu thảo mộc phải lấy 100 g mẫu thử, không trộn với dầu diêzen.

2.4. Trước khi thử, giữ mực và nhớt kế ở  $25 \pm 2^\circ \text{C}$  khoảng 30 - 60 phút.



### 3. TIẾN HÀNH THỬ

Lắp nhớt kế lên giá đỡ sao cho miệng phễu ở vị trí nằm ngang. Đổ dưới lỗ phễu một bình có dung tích khoảng 110 ml. Dùng ngón tay bịt lỗ phễu, đổ mẫu thử vào phễu sao cho tạo thành mặt khum trên miệng phễu. Mẫu thử dư phải dùng que thủy tinh gạt theo phương nằm ngang của miệng phễu. Sau đó, mở lỗ phễu và khi mực bắt đầu chảy ra khỏi lỗ cho đồng hồ bấm giây hoạt động. Khi xuất hiện tia mẫu thử gián đoạn đầu tiên bấm cho đồng hồ dừng lại và tính thời gian chảy của mẫu thử với sai số không quá 0,2 giây.

Tiến hành xác định độ nhớt quy ước ít nhất là ba lần và sau mỗi lần thử nhớt kế phải được rửa kỹ bằng dung môi tương ứng và dùng vải mềm để lau khô.

#### 4. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

Kết quả cuối cùng là trung bình cộng của các kết quả thu được, khi chênh lệch giữa chúng không vượt quá 3 giây.

---